

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025 - 2026

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ hướng dẫn 4555/BGDĐT- GDPT của BGD&ĐT ngày 05 tháng 8 năm 2025 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 – 2026 của ngành giáo dục;

Căn cứ công văn 647/SGDĐT- GDTrH của SGD&ĐT Lâm Đồng ngày 31 tháng 8 năm 2025 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 – 2026;

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường năm học 2025 – 2026 và trên cơ sở những kết quả đã đạt được cũng như những hạn chế, tồn tại trong năm học 2024 – 2025, trường THCS Lộc Sơn đề ra kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 với những nội dung cụ thể sau:

I. BỐI CẢNH XÂY DỰNG KHGD NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài:

1.1. Thời cơ:

Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GDĐT) thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Chương trình (CT) giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

Sự phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin (CNTT) 4.0, thực hiện chuyển đổi số và sự tuyên truyền rộng rãi của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh (PHHS) nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CT GDPT.

Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương.

Chính quyền địa phương, lãnh đạo ngành luôn quan tâm đến các hoạt động giáo

dục của nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động của nhà trường. Công tác an ninh trật tự trường học được đảm bảo, các hoạt động giáo dục an toàn giao thông (ATGT), ngoại khóa - trải nghiệm... được triển khai thực hiện tốt.

Cơ sở vật chất của nhà trường đảm bảo cho hoạt động dạy và học, đáp ứng việc thực hiện chương trình GDPT 2018.

1.2. Thách thức:

Học sinh của nhà trường chủ yếu là con em gia đình thuần nông, nhiều gia đình thuộc diện khó khăn, hộ nghèo, cận nghèo, một số thuộc diện mồ côi; một số cha mẹ đi làm ăn xa, con giao cho ông bà chăm sóc nên sự quan tâm, quản lý con em trong việc giáo dục, học tập còn hạn chế.

Thiết bị dạy học của nhà trường chưa thực sự đủ, tính chính xác chưa cao, thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018 đối với khối 8; 9 chưa được cấp, chưa đảm bảo phục vụ tốt cho việc dạy học.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

a) Truyền thống nhà trường: Tinh thần đoàn kết nội bộ cao, tham gia tích cực tất cả các phong trào, các cuộc thi, hội thi do ngành tổ chức. Nhiều năm liền hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, có học sinh tham gia các cuộc thi, hội thi đông, chất lượng cao; phong trào Văn - Thể - Mĩ luôn được quan tâm đúng mức...

b) Nguồn lực

* Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo về cơ cấu và trình độ chuyên môn

Cơ cấu	TS	Nữ	Đảng viên	TS	ĐH	CDSP	TC	Hợp đồng
BGH	03	01	03	01	02			/
GV - TPT	47	37	23	02	45			10
Nhân viên	05	05	01		03	01	01	
Tổng cộng	55	43	27	03	50	01	01	10

* Giáo viên.

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CD	Khác
		Tổng	Nữ							
1	Toán - Tin	11	9	6	9	2	2	9	0	0
2	Ngữ văn	8	8	3	6	2	0	8	0	0
3	Ngoại ngữ - NT	9	7	5	7	2	0	9	0	0
4	KHTN	10	6	4	9	1	0	10	0	0
5	KHXH	7	6	4	5	2	0	7	0	0
Tổng số		45	36	22	36	9	02	43	0	0

* CBQL - Nhân viên.

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ			
							>ĐH	ĐH	CD	TC
		Tổng	Nữ							
1	Lãnh đạo (BGH)	3	1	3	3	0	1	2		
2	TPT Đội	1			1	0		1		

3	Kế toán	1	1		1	0		1		
4	Thủ quỹ - Thiết bị	1	1		1	0				1
5	Thư viện	1	1	1	1	0			1	
6	Văn thư	1	1		1	0				1
7	Y tế	1	1		1	0				1
	Tổng	9	6	4	9	0	1	4	1	3

Đa số giáo viên trẻ nhiệt tình, năng động, tâm huyết với nghề, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy tương đối tốt.

Tập thể thầy cô giáo có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình trong công tác, tận tụy với học sinh, yêu nghề, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; có tinh thần chủ động, sáng tạo, gắn bó với nhà trường; luôn mong muốn nhà trường phát huy những truyền thống tốt đẹp để xây dựng nhà trường ngày một đi lên, khẳng định thương hiệu về chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

- Cơ sở vật chất:

Tổng số phòng	Phòng học	Hiệu trưởng	P.Hiệu trưởng	Đoàn đội	Hội đồng	p. GV	P. Văn thư	Thiết bị	Thư viện	Y tế	Tin học	Lý - CN	Hóa sinh	Phòng anh văn	Nhà đa năng
40	24	01	02	01	01	01	01	01	01	01	02	01	01	01	01

Nhà trường có 24 phòng học/ 29 lớp được chia thành hai ca; có khu hiệu bộ riêng; nhà vệ sinh riêng cho giáo viên và học sinh; nhà để xe giáo viên và học sinh đảm bảo theo quy định.

Ngoài ra nhà trường cũng có đầy đủ các phòng phục vụ cho hoạt động hành chính, hỗ trợ học tập.

- Tổng diện tích đất: 14.187m² bình quân 11,3 m²/ 1HS. Trong đó:

+ Tổng diện tích sân chơi bãi tập: 4359 m².

+ Phòng học văn hóa: 1248 m².

+ Phòng học bộ môn: 360m².

- Trang thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu dạy học tối thiểu trong nhà trường.

- Nhà trường tạo mọi điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên không ngừng học tập nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, khả năng ứng dụng CNTT, bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu dạy và học.

- Tài chính, ngân sách đủ đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động nhà trường.

c) Học sinh

Khối	Số lớp	Học sinh						Học lại	GD Nghèo	GD cận Nghèo	GD khó khăn
		TS	Nữ	Dân tộc TN	Dân tộc khác	KT	Mô côi				
6	7	326	143	00	05	03	03	0	00	05	06
7	8	353	148	02	09	02	02	0	01	02	07
8	8	373	178	01	07	00	00	0	00	02	10
9	6	288	145	01	07	00	00	0	00	05	11
Cộng	29	1340	614	04	28	05	05	0	01	14	34

Đa số học sinh chăm ngoan, chấp hành tốt nội quy trường, lớp, tích cực tham gia các hoạt động phong trào, các hoạt động ngoại khoá. Tuy nhiên vẫn còn một số học sinh chưa ngoan, năng lực học tập còn yếu, chưa đều ở một số bộ môn.

2.2. Điểm yếu

a) Nguồn lực

- CSVC:

+ Không có phòng học bộ môn (Công nghệ, Mỹ thuật, Âm nhạc).

+ Không thực hiện được dạy học 2 buổi/ ngày do thiếu phòng học.

- Đội ngũ.

+ Còn thiếu GV so với chỉ tiêu được giao, một số GV phải dạy chéo môn

+ Khả năng ứng dụng CNTT trong giảng dạy của 1 vài giáo viên lớn tuổi còn hạn chế.

b) Học sinh

- Ý thức tự giác học tập của một số học sinh chưa tốt.

- Vẫn còn một số học sinh chưa ngoan.

- Còn có trường hợp học sinh bỏ học trong hè.

- Tỷ lệ HS/ lớp cao

2.3. Thuận lợi – khó khăn

*** Thuận lợi.**

Là một trong các trường trung tâm đóng trên địa bàn phường, điều kiện giao thông thuận lợi, dân cư tập trung đông, khoảng cách địa lý từ nhà đến trường của đa số học sinh gần.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền địa phương và sự phối kết hợp chặt chẽ của BDDCMHS nhà trường.

Đội ngũ giáo viên có trình độ và năng lực chuyên môn vững vàng; có ý thức và tinh thần trách nhiệm cao trong công tác.

Trường có Chi bộ Đảng độc lập (27 đảng viên) lãnh đạo toàn diện hoạt động của nhà trường.

Các em học sinh đa số ngoan ngoãn, lễ phép có ý thức đạo đức, chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế của nhà trường.

Cơ sở vật chất của nhà trường mỗi năm đều được đầu tư, sửa chữa, bổ sung thêm.

Chất lượng giáo dục hai mặt của nhà trường luôn được duy trì ổn định, chất lượng mũi nhọn ngày được nâng cao đều ở các bộ môn. Chất lượng các cuộc thi, hội thi luôn ở mức cao. Tập thể đoàn kết, nhiệt tình là nền tảng để thực hiện đồng bộ các hoạt động đổi mới trong công tác giảng dạy chương trình GDPT 2018.

*** Khó khăn.**

Đội ngũ GV nhà trường có nhiều GV trẻ nên kinh nghiệm giảng dạy chưa nhiều. Một số bộ môn số tiết của GV/ tuần cao, có môn thiếu GV (Địa lý, công nghệ, Âm nhạc, Công dân)

Tỷ lệ học sinh/ lớp đông.

Đời sống kinh tế một số gia đình học sinh còn khó khăn nên sự quan tâm của gia đình đến việc học tập của các em còn hạn chế.

Một số phụ huynh học sinh thiếu quan tâm đến việc học tập, giáo dục con em, còn khoán trắng cho nhà trường. Kỹ năng sống của một số HS còn hạn chế.

Nhà trường còn thiếu các phòng bộ môn phục vụ cho công tác dạy và học (Âm nhạc, Công nghệ, Mỹ thuật...); các phòng học còn thiếu không đáp ứng được việc triển khai dạy học 2 buổi/ngày.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường

- Tạo dựng môi trường giáo dục lành mạnh, kỷ cương, phát huy năng lực, sở trường của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Xây dựng nhà trường “ Xanh - Sạch - Đẹp”, an toàn để học sinh an tâm đến trường học tập, tạo được niềm tin với phụ huynh học sinh, chính quyền địa phương.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên không ngừng học tập nâng cao khả năng ứng dụng CNTT, năng lực chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng chương trình GDPT 2018.

- xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp các môn khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu, mục tiêu chương trình, phù hợp với tình hình địa phương và nhà trường.

3.1. Định hướng thực hiện chương trình dạy học

Khối lớp 6;7;8;9: Thực hiện Chương trình GDPT 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018). Tổ chức dạy học 06 buổi/tuần, chia thành 2 ca (buổi sáng khối 8, 9; buổi chiều khối 6,7); tổ chức dạy phụ đạo 02 buổi/tuần các môn Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh.

Ngoài ra nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, chuyên đề, ngoại khóa chéo buổi học chính khóa của học sinh

3.2. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Thực hiện theo khung phân phối chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018), không thực hiện dạy học môn tự chọn.

Tổ chức dạy học tích hợp: Đầu năm học nhà trường chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, chỉ đạo việc dạy học phân hóa phù hợp với đối tượng học sinh, trong đó tập trung tích hợp các nội dung cơ bản giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, tiếp tục triển khai giáo dục Stem, tuyên truyền chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng an ninh, hướng dẫn học sinh tăng cường kỹ năng chuyển đổi số, học tập kiến thức pháp luật...

3.3. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho học sinh khối 6;7;8;9

-Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần.

-Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

-Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

-Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu theo chỉ đạo của SGDĐT Lâm Đồng.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

Tham mưu, đề xuất với cấp trên tiếp tục tăng cường đầu tư CSVC, thiết bị duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và tiến tới dạy học 2 buổi/ngày.

Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở .

Chú trọng công tác tham gia tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên đảm bảo yêu cầu triển khai CT GDPT

2018.

Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra nội bộ trong nhà trường.

Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện tốt chủ đề năm học 2025 – 2026 là “**Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển**”.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng an ninh.

Tăng cường công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học; bảo đảm an toàn trường học, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

Tiếp tục tham gia thực hiện tốt các phong trào thi đua.

Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên làm công tác Đoàn, Hội, Đội, tư vấn tâm lý trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho các tổ chuyên môn về thực hiện kế hoạch giáo dục.

Đẩy mạnh tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy - học, trong đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá HS và trong quản lý giáo dục như phần mềm EMIS, Vnedu, PIMIS ...

Nâng cao chất lượng giáo dục phổ cập, thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý.

Đẩy mạnh hơn nữa công tác truyền thông về giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất, đồng thuận của toàn thể CC, VC và người lao động trong nhà trường, đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các văn bản chỉ đạo về đổi mới chương trình GDPT, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, phụ huynh và học sinh về chương trình GDPT và công tác sách giáo khoa.

Thông tin kịp thời, đầy đủ đến CMHS, HS và các cơ quan đơn vị có liên quan ở địa phương về sự cần thiết phải đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT. Thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trường học.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện để ngăn chặn, điều chỉnh các sai sót.

Thực hiện công tác TĐ-KT theo hướng thiết thực, hiệu quả, đa dạng các hình thức tuyên dương, khen thưởng, phát hiện các nhân tố mới, điển hình để khen thưởng, động viên kịp thời.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách ưu đãi đối với HS diện chính sách, HS đặc biệt khó khăn.

Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 4858/KH-UBND ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh Lâm

Đồng; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT.

2.2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục.

Triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, KHGD của các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo, phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện CSVC, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường.

Thực hiện kế hoạch dạy học, hoạt động giáo dục theo định hướng đổi mới, phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ cho học sinh. Tiếp tục triển khai dạy học Stem, các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống...theo hướng dẫn của cấp trên.

Tiếp tục tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức chuyên đề, ngoại khóa; trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT mới; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học.và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại nhà trường, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác. Đổi mới phương pháp dạy và học, thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm, nội dung bài học, yêu cầu cần đạt; tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, tạo điều kiện để học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề

Tăng cường các hoạt động chuyên đề, ngoại khóa, dự giờ, rút kinh nghiệm, lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

Tiếp tục triển khai xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp phù hợp với tình hình thực tế để phát huy hiệu quả năng lực đội ngũ giáo viên của nhà trường (*Tiếp tục thực hiện tốt công văn số 2477/SGDDĐT-GDTrH ngày 24/12/2020 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020; Công văn số 813/SGDDĐT-GDTrH ngày 22/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023; Công văn số 2026/SGDDĐT-GDTrH ngày 02/11/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp*)

Chủ động và linh hoạt trong việc xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá. Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn (*Công văn số 1674/SGDDĐT-GDTrH ngày 11/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn*).

Phân công GVCN giảng dạy các chủ đề của hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6,7; 8;9. TPT tổ chức tiết sinh hoạt dưới cờ, tổng phụ trách, đoàn thanh niên, giáo viên

chủ nhiệm phối hợp thực hiện các chủ điểm theo đúng hướng dẫn.

Thực hiện nghiêm túc nội dung chương trình giáo dục địa phương ở tất cả các khối lớp.

Triển khai và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số; về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác. phòng chống tội phạm, bạo lực, TNXH trong HS thông qua các hoạt động giáo dục NGLL, chuyên đề, ngoại khóa, tích hợp nội dung trong bài giảng chính khóa.

Tăng cường tư vấn hướng nghiệp, định hướng phân luồng HS sau tốt nghiệp THPT.

Nâng cao chất lượng hoạt động của các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT. Thực hiện công tác an toàn trường học, phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh, giáo dục KNS cho HS.

Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục.

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Đối với việc giáo dục HS khuyết tật: Căn cứ Luật Học sinh khuyết tật năm 2010; Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật học sinh khuyết tật; Thông tư số 01/2019/TT- BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện và công văn số 222/SGDDĐT-GDTrH ngày 15/02/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật.

Thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật, xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật.

2.3. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Xây dựng đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ và gương mẫu về trách nhiệm nghề nghiệp. Tạo điều kiện để CB, GV thực hiện nâng chuẩn trình độ đào tạo theo nghị định 71/2020/NĐ – CP ngày 30/6/2020 của chính phủ, thực hiện bồi dưỡng năng lực chuyên môn đặc biệt là những giáo viên dạy các phân môn KHTN, KHXH đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện công tác đánh giá GV, CBQL theo chuẩn CBQL, GV gắn với việc thực hiện đổi mới nội dung, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp quản lý.

Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với nhà giáo, CBQL, chăm lo tới đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ.

Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bằng cách tự học, học tập trung, trực tuyến trong hè, gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, tập trung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tập huấn các phần mềm ứng dụng trong dạy học, dự giờ, dạy thử nghiệm... để đáp ứng chương trình GDPT 2018.

Tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề

nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng.

2.4. Tăng nguồn lực đầu tư và đổi mới cơ chế tài chính giáo dục.

Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính giáo dục, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước với các nguồn tài trợ để tăng cường CSVC, thiết bị phục vụ công tác dạy và học.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn, GV tăng cường sử dụng thiết bị, ĐDDH, khai thác CSVC của nhà trường phục vụ tốt cho công tác dạy và học. Thực hiện tốt công tác thư viện trường học. Xây dựng văn hóa đọc trong HS.

Tiếp tục đẩy mạnh XHH giáo dục, tăng cường huy động các nguồn lực tài trợ để phát triển giáo dục.

2.5. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy - học và quản lý giáo dục và thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy - học và quản lý giáo dục; khai thác sử dụng có hiệu quả kho học liệu số phục vụ hoạt động dạy và học, tăng cường ứng dụng CNTT trong QLGD và tổ chức các hoạt động giáo dục như phần mềm Vnedu, PIMIS, Phổ cập, các phần mềm ứng dụng trong dạy học để đảm bảo việc dạy học có chất lượng, hiệu quả.

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh, tiếp tục triển khai học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử.

Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số gắn với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của CB, GV, NS, HS.

Tăng cường khả năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy và học.

2.6. Nâng cao chất lượng dạy - học ngoại ngữ. Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục.

Nâng cao chất lượng dạy - học ngoại ngữ, phát động phong trào học tiếng Anh, tổ chức tốt các hoạt động về tiếng Anh như: câu lạc bộ tiếng Anh góp phần đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong GD, hướng tới các điều kiện bảo đảm để đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ 2 trong trường học.

3. Các chỉ tiêu và giải pháp cụ thể

3.1. Về công tác giáo dục tư tưởng chính trị.

3.1.1. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

a) Chỉ tiêu:

100% CB-GV-NV có phẩm chất đạo đức tốt, không vi phạm đạo đức nhà giáo.

100% CB GV-NV sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, không vi phạm Luật Giao thông đường bộ và thực hiện tốt “*Văn hóa giao thông*”.

100% CB-GV-NV thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng gia đình nhà giáo văn hóa.

b) Giải pháp:

Triển khai kịp thời và đầy đủ các văn bản, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kế hoạch của ngành đến CB-GV-NV.

Tiếp tục triển khai và thực hiện chỉ thị 40/CT-TW của ban bí thư TW Đảng và quyết định số 16/2008/QĐ/BGDĐT của Bộ GD&ĐT về việc quy định đạo đức nhà giáo: “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”.

Tích cực Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”, rèn luyện tư cách, phẩm chất nhà giáo, đẩy lùi sự suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, là tấm gương sáng cho HS noi theo.

3.1.2. Đối với học sinh.

a) Chỉ tiêu:

99,85% HS xếp đạo đức tốt, khá. Phần đầu không có HS xếp loại đạo đức yếu (Tốt 85,02%; Khá 14,83%; Đạt: 0,15% - 2HS).

b) Biện pháp:

Tăng cường GD đạo đức, lối sống cho HS. Kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường- gia đình và XH trong việc rèn luyện lối sống lành mạnh; Phòng chống các TNXH, bạo lực học đường; giáo dục pháp luật và bảo vệ môi trường...

Tăng cường giáo dục KNS cho HS; Rèn luyện kỹ năng ứng xử hợp lý với các tình huống trong cuộc sống, kỹ năng làm việc, sinh hoạt theo nhóm; Rèn luyện sức khỏe và có ý thức bảo vệ sức khỏe, kỹ năng phòng chống tai nạn giao thông, đuối nước và các tai nạn khác; Rèn luyện kỹ năng ứng xử văn hóa, chung sống hòa bình, phòng ngừa bạo lực học đường và các TNXH khác xâm nhập vào học đường.

Tăng cường các hoạt động giáo dục truyền thống gắn với chủ điểm, các ngày lễ lớn trong năm học, đẩy mạnh hoạt động Đoàn - Đội.

Phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm kết hợp các tổ chức đoàn thể trong nhà trường cùng với ban đại diện CMHS, tham mưu, phối kết hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của địa phương cùng tham gia quản lý và giáo dục HS ở trường cũng như ở nhà.

Tổ chức tốt hoạt động giáo dục ngoài giờ để giáo dục HS về phòng chống tội phạm, TNXH, ATGT, vệ sinh môi trường, Phòng, chống bạo lực học đường...

Chỉ đạo GV thực hiện nghiêm túc các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Đẩy mạnh và phát huy hiệu quả hoạt động của Đội thiếu niên; Đoàn thanh niên. Lấy hoạt động Đoàn - Đội là khâu then chốt trong việc rèn luyện, giáo dục đạo đức, lối sống cho HS.

Tổ chức tốt và có tác dụng giáo dục HS thông qua các buổi lao động, vệ sinh lớp học, ý thức XH và trách nhiệm với cộng đồng trong việc bảo vệ môi trường sống.

Tổ chức cho HS kí cam kết thực hiện không vi phạm nội quy, pháp luật, TNXH, ATGT và các cuộc vận động, phong trào thi đua; thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

Kiên quyết xử lý nghiêm khắc những HS vi phạm đạo đức, gian lận, thiếu trung thực trong học tập, thi cử. Ngăn chặn kịp thời không để xảy ra bạo lực học đường.

Giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy và nội quy của nhà trường cũng như chương trình rèn luyện đội viên.

3.2. Về tổ chức các hoạt động dạy học.

3.2.1. Thực hiện quy chế chuyên môn.

a) Chỉ tiêu:

100 % GV không vi phạm quy chế chuyên môn. Có đủ hồ sơ sổ sách theo quy định và cập nhật đầy đủ, kịp thời trên Vnedu.

BGH tăng cường công tác dự giờ, thăm lớp nắm bắt kịp thời tình hình dạy và học trong nhà trường; GV tăng cường công tác dự chuyên đề các cấp, dự giờ đồng nghiệp, trao đổi, rút kinh nghiệm trong công tác đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá học sinh.

b) Biện pháp:

Xây dựng kịp thời kế hoạch giáo dục của các bộ môn theo các công văn hướng dẫn của các cấp đồng thời ban hành quyết định để triển khai thực hiện ngay từ đầu năm học. Khi có hướng dẫn thực hiện chương trình ứng phó với tình hình dịch bệnh của các cấp cần điều chỉnh và thực hiện kịp thời.

Tăng cường kỹ cương, nề nếp, chất lượng, hiệu quả dạy học và các hoạt động chuyên môn trong nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, dạy đúng, dạy đủ, không cắt xén, dồn ép chương trình, đảm bảo chuẩn KT-KN các môn học theo quy định, thực hiện tốt chế độ kiểm tra, chấm bài, vào điểm theo thông tư thông tư 22/2021/TT – BGDDT ngày 20/7/2021 đối với khối 6;7;8;9.

Có kế hoạch chỉ đạo việc kiểm tra chuyên môn và tổ chức kiểm tra theo kế hoạch KTNB, nhằm phát hiện những tồn tại để có biện pháp xử lý, khắc phục kịp thời.

3.2.2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

a) Chỉ tiêu:

100% GV tham gia giảng dạy có ứng dụng CNTT, khai thác và tập huấn sử dụng các phần mềm ứng dụng trong dạy và học.

100% GV tích cực tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, tham gia sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, trao đổi, đưa ra các giải pháp phù hợp trong dạy học bộ môn, dạy học theo chủ đề, bài dạy Stem... tăng cường công tác tự học, học tập trên các trang thông tin điện tử về dạy học Stem, dạy học qua các phần mềm ứng dụng...

b) Biện pháp:

Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của HS thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT –BVHTTDL ngày 16/01/2013.

Thực hiện nghiêm việc giảng dạy dạy đúng, dạy đủ chương trình, đảm bảo chuẩn KT- KN các môn học, thực hiện tốt chế độ kiểm tra, đánh giá.

Đổi mới phương pháp giảng dạy linh hoạt, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học của HS, lồng ghép hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục quốc phòng an ninh phù hợp theo từng bộ môn. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá HS theo hướng đổi mới.

Tăng cường ứng dụng CNTT, thực hiện kế hoạch dạy học theo chủ đề áp dụng vào giảng dạy một cách linh hoạt có hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

3.2.3. Nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: tổ chức chuyên đề, bồi dưỡng giáo viên, sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học...

a) Chỉ tiêu:

•**Chuyên đề:** Trong năm học mỗi tổ thực hiện 3 chuyên đề/ năm học, trong đó tập trung thực hiện vào dạy học theo chủ đề, dạy học Stem

•**Ngoại khóa:** Tổ chức ít nhất 1 ngoại khóa/1 tổ/1 năm.

b) Biện pháp:

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phần mềm ứng dụng trong dạy học. Tăng cường các hoạt động dạy minh họa các tiết nghiên cứu bài học, dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường (**Việc dự giờ là nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học phải được thể hiện rõ trong kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn để các thành viên của tổ có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc**)

Thực hiện nghiêm túc BDTX giáo viên.. Tăng cường các hoạt động tự học, tự nghiên cứu, trao đổi, rút kinh nghiệm để không ngừng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ. Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường theo hướng dẫn tại

Công văn 5555/BGDĐT- GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT và Công văn 2559/SGDĐT- GDTrH ngày 12/9/2016 của Sở GD&ĐT.

Tổ chuyên môn, giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn trên các trang thông tin điện tử, tích cực tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn về dạy học theo dự án, trải nghiệm Stem...

Tổ chức thực hiện chuyên đề, ngoại khóa có hiệu quả, chất lượng, thiết thực cho công tác giảng dạy.

Tăng cường khả năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy và học.

3.2.4. Công tác tuyển sinh, đào tạo, bồi dưỡng học sinh, phụ đạo học sinh yếu, kém.

a) Chỉ tiêu:

Tuyển sinh 100% hs được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6. Phần đầu duy trì sĩ số đạt: 99,7%; Chuyên cần: 99,6%

*** Xếp loại học lực:**

Học sinh có kết quả học tập tốt: 42% (năm trước 44,9%) Học sinh có kết quả học tập khá: 30% (năm trước 30,03%) Học sinh có kết quả học tập đạt: 25% (năm trước 24,64%) Học sinh có kết quả học tập chưa đạt: 3% (năm trước 3,25%)

Học sinh được lên lớp thẳng: 97% (Năm trước 98,26%)

Học sinh lên lớp sau thi lại: 99,5 % (Năm trước 99,84%)

•**Tốt nghiệp THCS:** 99,31% (Năm trước 100 %)

•Chất lượng các bộ môn:

+ Toán: 93% (năm trước 93,73%)

+ Môn Ngữ Văn: 96% (năm trước 98,65%)

+ Môn Tiếng Anh: 90% (năm trước 92,53%)

+ Môn GDCD: 99% từ TB trở lên (năm trước 100%)

+ Môn Công nghệ: 99% từ TB trở lên (năm trước 99,91%)

+ Môn Tin: 99% từ TB trở lên (năm trước 99,92%)

+ KHTN 94% từ TB trở lên (năm trước 96,43%)

+ Lịch sử- Địa lý: 97% từ TB trở lên (năm trước 99,44%)

+ Môn TD: 100% xếp loại đạt

+ Môn Nhạc: 100% xếp loại đạt

+ Môn MT: 100% xếp loại đạt

b) Biện pháp:

Thực hiện tốt công tác tuyển sinh theo đúng quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, các công văn, hướng dẫn của SGD về việc tuyển sinh vào lớp 6.

Quán triệt toàn bộ CB-GV-NV đều tham gia vào công tác tuyên truyền, vận động học sinh các khối lớp duy trì sĩ số và đảm bảo công tác chuyên cần. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ, trải nghiệm, hướng nghiệp bằng nhiều hình thức phong phú, có hiệu quả để thu hút HS. Coi việc duy trì sĩ số HS là một tiêu chí thi đua trong công tác chủ nhiệm lớp.

Tiếp tục thực hiện tích hợp, lồng ghép các nội dung GD môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; GD pháp luật; GD chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; tổ chức cho HS học tập thông qua bộ môn GDCD, Lịch sử - Địa lý, KHTN và các môn học khác.

Đổi mới phương pháp giảng dạy linh hoạt, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học của HS. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá HS theo hướng đổi mới, phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Đầu tư mua sắm ĐDDH, tư liệu sách báo, SGK, STK phục vụ dạy và học đạt hiệu

quá cao.

Tăng cường ứng dụng CNTT, các phần mềm dạy học vào giảng dạy một cách linh hoạt có hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

GVCN phối hợp chặt chẽ với GV bộ môn, tổng phụ trách đội, ban đại diện CMHS lớp, các bậc phụ huynh tạo điều kiện về phương tiện học tập, phối hợp quản lý và tổ chức cho HS học tập tốt ở trường và ở nhà. Đội thiếu niên làm tốt công tác tuyên truyền, nêu gương “*Người tốt, việc tốt*” trong các buổi chào cờ, sơ kết thi đua cũng như phát động thi đua theo các chủ đề của năm học.

Quan tâm, tăng cường công tác bồi dưỡng HS thi Olympic. Thực hiện khảo sát chất lượng đầu năm. Từ đó có kế hoạch phụ đạo HS yếu kém ngay từ đầu năm học nhằm giảm tỷ lệ yếu kém và bỏ học.

3.2.5. Tham gia các hội thi chuyên môn: Stem, GVCNG, tin học trẻ, sáng tạo TTN và các cuộc thi khác (nếu có).

a) Chỉ tiêu:

***Đối với GV và HS**

Có sản phẩm tham gia hội thi, cuộc thi khác. Tổ chức cho giáo viên tham gia bồi dưỡng, hướng dẫn HS tham gia các cuộc thi, hội thi do các cấp tổ chức: Thi trải nghiệm Stem, Khởi nghiệp, Tin học trẻ...

***Đối với HS:**

Cuộc thi Stem: Có 1- 2 sản phẩm tham gia cuộc thi các cấp

Các cuộc thi khác: Có HS tham gia dự thi và đạt giải các cấp (nếu có tổ chức)

b) Biện pháp:

Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Thực hiện nghiêm túc BDTX, tăng cường dự giờ, thăm lớp, tổ chức tốt thao giảng, (minh họa nghiên cứu bài học) nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới PPDH cho đội ngũ.

Thực hiện chuyên đề, ngoại khóa (trong đó có 01 chuyên đề Anh văn cấp TP)có hiệu quả, thiết thực cho công tác giảng dạy.

Làm tốt công tác động viên, khuyến khích GV và HS tích cực tham gia các cuộc thi, hội thi do ngành tổ chức.

Tuyên dương, khen thưởng kịp thời đối với GV dạy bồi dưỡng, hướng dẫn HS tham gia các cuộc thi cũng như đối với HS đạt giải trong các kỳ thi.

Tăng cường ứng dụng các phần mềm trong dạy học và kiểm tra đánh giá HS.

3.2.6. Giáo dục thể chất – GD Quốc phòng và An ninh, hoạt động văn nghệ, TDTT.

a) Chỉ tiêu:

Có đội tuyển học sinh TDTT tham gia và đoạt giải các cấp

Thành lập đội văn nghệ HS, các câu lạc bộ (cờ vua, bóng bàn, bóng chuyền). Xây dựng kế hoạch hoạt động có hiệu quả.

100% các bài có nội dung tích hợp, lồng ghép GD Quốc phòng và An ninh trong bộ môn GDCD, ngữ văn, địa lý, âm nhạc, mỹ thuật được thực hiện nghiêm túc.

b) Biện pháp:

Thực hiện tốt chương trình GD thể chất, thực hiện nghiêm túc chương trình thể dục chính khóa, đồng thời tổ chức các hoạt động văn nghệ, TDTT phù hợp với lứa tuổi, tạo điều kiện cho HS phát triển năng khiếu về TDTT và văn nghệ. Trên cơ sở đó tuyển chọn và tổ chức bồi dưỡng những HS có năng khiếu tham dự TDTT các cấp.

Triển khai thực hiện tích hợp, lồng ghép giáo dục Quốc phòng và An ninh trong

giảng dạy bộ môn GDCD, ngữ văn, địa lý, âm nhạc, mỹ thuật theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT...

3.2.7. Hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường, hoạt động ngoài giờ lên lớp trải nghiệm sáng tạo, ...

a) Chỉ tiêu:

100% các tiết hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp.

Tổ chức hoạt động ngoại khóa, các trò chơi dân gian, trải nghiệm, sáng tạo cho HS.

b) Biện pháp:

Thực hiện nghiêm túc các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp. Tổ chức tốt và có hiệu quả các sinh hoạt dưới cờ đầu tuần.

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trò chơi dân gian, hoạt động trải nghiệm, sáng tạo cho HS trong các ngày Lễ: 20/11; 3/2; 26/3 ...

3.2.8. Hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề, phân luồng học sinh sau THCS.

a) Chỉ tiêu:

100% HS khối lớp 9 được tư vấn hướng nghiệp.

Biện pháp:

Tăng cường công tác bồi dưỡng kiến thức hướng nghiệp cho học sinh lớp 9, kết hợp tốt với công tác tư vấn hướng nghiệp. Nhằm tạo điều kiện cho học sinh tham dự tuyển sinh vào THPT đạt kết quả cao và đảm bảo tỷ lệ phân luồng sau THCS.

3.2.9. Công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, chính sách dân tộc, bình đẳng trong tiếp cận giáo dục.

a) Chỉ tiêu:

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ đối với HS diện chính sách. HS có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm, giúp đỡ.

b) Biện pháp:

Chỉ đạo GVCN tìm hiểu hoàn cảnh của học sinh lớp mình, lập danh sách học sinh trong diện chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn nộp về nhà trường.

Thường xuyên quan tâm, giúp đỡ, hỗ trợ kịp thời tới đối tượng học sinh diện chính sách, học sinh dân tộc, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

3.3. Công tác tổ chức quản lý.

3.3.1. Công tác xây dựng đội ngũ CBQL-GV-NV; thực hiện công khai, dân chủ trong nhà trường.

a) Chỉ tiêu:

100% GV không vi phạm quy chế chuyên môn, đạo đức nhà giáo.

95% trở lên giáo viên có chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề khá, giỏi. 01 quần chúng ưu tú được kết nạp vào Đảng.

Thực hiện tốt công khai, dân chủ trong nhà trường.

b) Biện pháp:

Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBQL-GV-NV về trình độ lý luận, năng lực chuyên môn. Quan tâm phát triển đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, GV cốt cán, GVCN lớp đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông.

Tăng cường đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ chú trọng kiểm tra chuyên môn, công tác chỉ đạo, quản lý.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với CB-GV-NV. Tiếp thu và giải quyết kịp thời những thắc mắc, kiến nghị của đội ngũ trong nhà trường.

Chăm lo bồi dưỡng và phát triển đảng viên trong đội ngũ, trong năm học giới thiệu, bồi dưỡng 01 quần chúng ưu tú vào đảng.

Thực hiện tốt Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 9/1/2015 của Chính phủ về thực

hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Thực hiện nghiêm túc 3 công khai trong nhà trường theo Thông tư số 36/2017/TT- BGDĐT.

3.3.2. Công tác thi đua khen thưởng.

a) Chỉ tiêu:

• Về tập thể:

- Nhà trường: Tập thể lao động xuất sắc, Bằng khen của Bộ giáo dục
- Cơ quan trường học văn hóa.
- Thư viện: Tiên tiến.
- Đội thiếu niên tiên phong: Liên đội mạnh cấp tỉnh.
- Chi hội chữ thập đỏ: Tiên tiến
- Chi đoàn TN: Vững mạnh.

• Về cá nhân:

- Lao động tiên tiến: 45.
- Có chiến sĩ thi đua cơ sở:
- Có chiến sĩ thi đua cấp tỉnh:

a) Biện pháp:

Triển khai thực hiện nghiêm túc hướng dẫn của các cấp về công tác thi đua, khen thưởng. Động viên CB – GV - NV tham gia hưởng ứng thi đua đầu năm học.

Tổ chức tốt phát động, sơ kết – tổng kết các đợt thi đua trong năm học.

Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả, đa dạng các hình thức tuyên dương, khen thưởng, phát hiện, nhân rộng các nhân tố mới, điển hình trong nhà trường.

3.3.3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường, công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học, y tế học đường.

a) Chỉ tiêu:

Nhà trường đạt tiêu chuẩn xanh - sạch – đẹp, an toàn...

100% HS tham gia BHYT.

b) Biện pháp:

Tăng cường CSVC, trang thiết bị đảm bảo chất lượng các hoạt động GD trong nhà trường. Xây dựng kế hoạch tu bổ, sửa chữa nâng cấp CSVC trường lớp, mua sắm trang thiết bị đảm bảo phục vụ cho dạy-học và các hoạt động GD trong nhà trường.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác vận động các nguồn tài trợ của tổ chức, cá nhân để sửa chữa, nâng cấp CSVC trường lớp đáp ứng yêu cầu đổi mới GD&ĐT.

Chú ý tôn tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch – đẹp, an toàn.

Tiếp tục đề xuất các cấp tăng cường, đầu tư nâng cấp CSVC cho nhà trường đảm bảo duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và dạy học 2 buổi/ ngày.

Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh tham gia BHYT cho HS.

3.3.4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn

a) Chỉ tiêu:

Duy trì kết quả tự kiểm định CLGD và trường chuẩn quốc gia.

b) Biện pháp:

Tiếp tục đẩy mạnh vận động tài trợ, tăng cường CSVC trong nhà trường phục vụ tốt cho công tác dạy và học. Duy trì kết quả kiểm định CLGD đã đạt được, làm tốt công tác tự kiểm tra.

Quan tâm, tôn tạo cảnh quan trường lớp xanh - sạch - đẹp.

Tiếp tục tham mưu cho các cấp tăng cường, đầu tư nâng cấp CSVC cho nhà

trường đảm bảo duy trì trường đạt chuẩn quốc gia.

3.3.5. Công tác kiểm tra nội bộ trường học.

a) Chỉ tiêu:

Kiểm tra toàn diện: 50 % GV/năm. Kiểm tra chuyên đề: 100%.

Kiểm tra các bộ phận, tổ chức trong nhà trường từ 1 đến 2 lần/ năm học.

BGH cùng Tổ chuyên môn kết hợp kiểm tra thường xuyên việc cập nhật HSGV trên Vnedu.

b) Biện pháp:

Xây dựng kế hoạch KTNB mà trọng tâm là kiểm tra chuyên môn, kiểm tra công tác quản lý của các bộ phận.

Kiểm toàn ban KTNB trường học, giám sát chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học. Tăng cường kiểm tra công tác tài chính, nhằm thực hiện tốt thu - chi đúng quy định, tránh lãng phí, thu, chi không đúng mục đích và đảm bảo đầy đủ chế độ, quyền lợi cho CB-GV-NV.

Giao cho đồng chí phó hiệu trưởng chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo công tác chuyên môn và kiểm tra hoạt động sư phạm của GV. Ban KTNB thường xuyên theo dõi, giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế của tất cả mọi thành viên trong nhà trường.

Kịp thời phát hiện và ngăn chặn những hành vi sai phạm. Tổ chức giải quyết những vấn đề trong phạm vi thuộc thẩm quyền.

3.3.6. Công tác của các bộ phận và đoàn thể.

Trên cơ sở kế hoạch chung của nhà trường và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các bộ phận chuyên môn, tổ chức đoàn thể cấp trên để xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch của bộ phận, tổ chức đoàn thể mình sao cho phù hợp và đạt hiệu quả.

3.3.7. Công tác tài chính.

a) Chỉ tiêu:

Thực hiện thu đúng, thu đủ và sử dụng có hiệu quả công khai minh bạch các khoản thu chi của nhà trường. Giải quyết kịp thời, đầy đủ chế độ, chính sách của giáo viên và học sinh theo đúng quy định của nhà nước.

Đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất cho hoạt động dạy và học. Thực hiện các khoản thu không dùng tiền mặt.

b) Biện pháp:

Thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn về công tác thu chi tài chính và các chế độ chính sách của GV và HS

Tham mưu các cấp có thẩm quyền, các đơn vị liên quan để đẩy nhanh tiến độ thi công các hạng mục được đầu tư và thực hiện mua sắm trang thiết bị.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức mua sắm tài sản của nhà trường đúng nguyên tắc Huy động các nguồn lực ngoài xã hội tài trợ để trang bị CSVC nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm kê và bảo quản tài sản của nhà trường.

Triển khai, hướng dẫn PHHS thực hiện các khoản đóng góp không dùng tiền mặt theo hướng dẫn của các cấp.

Công khai minh bạch các khoản thu chi theo quy định.

3.3.8. Công tác tham mưu, phối hợp – chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường

*** Với chi bộ Đảng:**

Chi bộ lãnh đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường, chính quyền và các đoàn thể cụ thể hóa các chủ trương kế hoạch đến toàn thể CB, GV, NV, HS

*** Công tác Đoàn – Đội**

Phát huy tốt vai trò của tổ chức Đoàn và Đội thiếu niên trong nhà trường góp

phần xây dựng nề nếp kỷ cương trường lớp và cùng tham gia giáo dục học sinh.

Đẩy mạnh công tác thi đua giữa các chi đội góp phần nâng cao chất lượng học tập và ý thức kỷ luật trong học sinh.

Xây dựng và phát huy vai trò của đội cờ đỏ, đội nghi thức hoạt động có chất lượng hiệu quả.

Phối hợp làm tốt công tác truyền thông về giáo dục.

*** Hội chữ thập đỏ**

Đẩy mạnh giáo dục lòng nhân ái, giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bồi dưỡng đội xung kích chữ thập đỏ cung cấp kiến thức y tế học đường, tuyên truyền phòng chống AIDS, các dịch bệnh và các tệ nạn xã hội khác.

*** Hội cha mẹ học sinh: “Phối hợp PHHS”**

Đẩy mạnh hoạt động của hội cha mẹ học sinh theo đúng điều lệ hội, hỗ trợ các hoạt động giáo dục học sinh, tích cực đóng góp các biện pháp giáo dục, đẩy mạnh hoạt động của chi hội, đáp ứng tốt nhu cầu học tập của học sinh.

Vận động quỹ tài trợ để cùng với nhà trường đầu tư CSVC nhằm tạo điều kiện học tập tốt nhất cho hs, vận động sự hảo tâm giúp đỡ của các mạnh thường quân để xây dựng quỹ khuyến học và hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường.

Tổ chức thu chi và quản lý các loại quỹ theo đúng quy định của nhà nước góp phần hỗ trợ các hoạt động dạy và học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NHÀ TRƯỜNG

Kế hoạch tổ chức hoạt động dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định của chương trình

*** Môn học bắt buộc.**

TT	Môn học	Số tiết lớp 6			Số tiết lớp 7			Số tiết lớp 8			Số tiết lớp 9		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
1	Toán	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
5	Văn	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
8	Anh	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
9	CD	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
10	CN	35	18	17	35	18	17	52	18	34	52	18	17
11	Tin	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
12	GDTC	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
13	MT	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
14	Nhạc	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
15	LS&DL	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
16	KHTN	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68

*** Hoạt động giáo dục bắt buộc**

1	Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
2	Nội dung giáo dục địa phương	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17

*** Hoạt động giáo dục khác**

TT	Tên hoạt động	Hình thức tổ chức	Thời gian	Địa điểm	Nguồn kinh phí	Đối tượng	Ghi chú
2	Bồi dưỡng HS tham gia HS với ý tưởng khởi nghiệp, ngày hội Stem...	BD tập trung theo môn học	Từ 10/2025	Trực tiếp Tại trường	Ngân sách	Đội tuyển	
2	Phụ đạo HS yếu	Phụ đạo tập trung theo môn học	Từ tháng 10/2025	Tại trường	GV còn thiếu tiết tham gia phụ đạo	Đối tượng HS yếu theo khối	Toán, Văn, Anh văn

IV. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP NĂM HỌC

1. Quy định về thời gian học

- Ngày tựu trường: 25/08/2025
- Ngày khai giảng: 5/9/2025
- Học kỳ 1: Bắt đầu từ 5/9/2025 đến 18/01/2026 (18 tuần)
- Học kỳ 2: Hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 31/05/2026 (17 tuần)

2. Khung thời gian hoạt động trong ngày:

+ Học tại trường: **Buổi sáng**

	Sh Lớp	Tiết 1	Tiết 2	Ra chơi	Tiết 3	Tiết 4	Tiết 5
Thứ 2		6h45 - 7h45	7h50 - 8h35	15 phút	8h50 - 9h35	9h40 - 10h25	10h30 - 11h15
Thứ 3	6h45	7h00 - 7h45	7h50 - 8h35	15 phút	8h50 - 9h35	9h40 - 10h25	10h30 - 11h15
Thứ 4	6h45	7h00 - 7h45	7h50 - 8h35	15 phút	8h50 - 9h35	9h40 - 10h25	10h30 - 11h15
Thứ 5	6h45	7h00 - 7h45	7h50 - 8h35	15 phút	8h50 - 9h35	9h40 - 10h25	10h30 - 11h15
Thứ 6		6h45 - 7h30	7h35 - 8h20	15 phút	8h35 - 9h20	9h25 - 10h10	10h15 - 11h00

Buổi sáng sau tiết 2 ra chơi 15 phút

+ Học tại trường: **Buổi chiều**

	Sh Lớp	Tiết 1	Tiết 2	Tiết 3	Ra chơi	Tiết 4	Tiết 5
Thứ 2	12h 45	13h - 13h45	13h50 - 14h35	14h40 - 15h25	15 phút	15h40- 16h25	16h30 - 17h15
Thứ 3	12h 45	13h - 13h45	13h50 - 14h35	14h40 - 15h25	15 phút	15h40- 16h25	16h30 - 17h15
Thứ 4	12h 45	13h - 13h45	13h50 - 14h35	14h40 - 15h25	15 phút	15h40- 16h25	16h30 - 17h15
Thứ 5	12h 45	13h - 13h45	13h50 - 14h35	14h40 - 15h25	15 phút	15h40- 16h25	16h30 - 17h15
Thứ 6		12h45- 13h30	13h35 - 14h20	14h25 - 15h10		15h15 - 16h	16h5 - 16h50

Các hoạt động bồi dưỡng, phụ đạo, ngoại khóa, trải nghiệm, chuyên đề thực hiện chéo buổi.

3. Xây dựng chủ đề dạy học Stem (Cụ thể trong kế hoạch giáo dục bộ môn)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Công tác quản lý chỉ đạo

a. Hiệu trưởng.

Ban hành quyết định thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, tổ phó, quyết định phân công nhiệm vụ, phân công chủ nhiệm lớp.

Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong năm học: GVCN, công tác giảng dạy, công tác kiêm nhiệm...

Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ. Tổ chức các hoạt động, hội thi, hội giảng trong năm.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

b. Phó hiệu trưởng.

Quản lý chỉ đạo bảo quản và sử dụng CSVC, các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; tư vấn tâm lý, xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện công tác bồi dưỡng HS thi Olympic, phụ đạo học sinh yếu kém và các hoạt động khác có liên quan đến công tác giáo dục học sinh.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động có liên quan đến chuyên môn, các bộ phận hỗ trợ dạy học.

Triển khai đến các tổ chuyên môn, GV, HS tham gia các cuộc thi do các cấp tổ chức.

c. Tổ trưởng chuyên môn

Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn.

Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, duyệt và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm, dạy học Stem, chuyên đề, ngoại khóa ...

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, dạy minh họa các tiết nghiên cứu bài học, tăng cường ứng dụng CNTT, ứng dụng AI trong dạy và học...

d. Xây dựng chủ đề dạy học, kế hoạch dạy học bộ môn

Xây dựng chủ đề dạy học, kế hoạch dạy học bộ môn ngay từ đầu năm học, phù hợp với khung thời gian năm học.

đ. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh

Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá bằng hình thức thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập....

e. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

Đổi mới sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn trong đó đi sâu vào việc thảo luận các vấn đề liên quan đến chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, hạn chế sinh hoạt hành chính.

Sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn tập trung vào nghiên cứu nội dung bài học, nội dung dạy học theo chủ đề, giáo dục Stem, KHKT...

Mỗi thành viên trong tổ (nhóm) chuyên môn phải nâng cao tính tự giác, tinh thần trách nhiệm. Tất cả đều phải coi sinh hoạt chuyên môn là hoạt động thường xuyên để bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

f. Tham gia các hội thi

Các hội thi về chuyên môn do các cấp tổ chức: BGH, Tổ chuyên môn triển khai thực hiện.

Các hội thi của Đội: Chi đoàn phối hợp với đội TNTPHCM triển khai thực hiện phối hợp với GVCN và sự ủng hộ giúp đỡ của PHHS

Các hội thi TDTT: Nhóm TD triển khai thực hiện phối hợp với GVCN và sự ủng hộ giúp đỡ của PHHS.

g. Công tác phối hợp với các bên liên quan

Phối hợp với công đoàn trong mọi hoạt động, phát huy đoàn kết nội bộ, động viên tinh thần CB, GV, NV hăng say làm việc nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, chăm lo đời sống cho CB, GV, NV, giải quyết các khó khăn đột xuất phát sinh.

Nhà trường chủ động tham mưu chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

Phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc giáo dục học sinh đặc biệt là HS cá biệt.

Phối hợp với CMHS, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn trong việc tu sửa CSVC, cảnh quan sư phạm của nhà trường.

Phối hợp với chính quyền địa phương, công an phường trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học...

h. Công tác kiểm tra, giám sát

Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng Trường THCS.

Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ được giao.

Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

Kiểm tra đột xuất: Tất cả các hoạt động của các bộ phận trong nhà trường, hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh.

Kiểm tra chuyên đề: Hoạt động của các đoàn thể, các bộ phận, dự giờ thăm lớp...

VI. Chế độ thông tin báo cáo

Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

Theo dõi, thống kê, tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo Hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

Các bộ phận trong nhà trường báo cáo các vấn đề phát sinh trong quá trình làm việc về BGH để có hướng giải quyết kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường THCS Lộc Sơn năm học 2025- 2026. Lãnh đạo nhà trường yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận :

- Đ.U, UBND Phường (b/c)
- Phòng VHXX (b/c)
- Các tổ chức trong nhà trường(t/h)
- PHT, tổ CM, tổ VP (t/h)
- Ban ĐDCMHS (p/h)

HIỆU TRƯỞNG

B'Laos, ngày 10 tháng 09 năm 2025

**CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN
CẦN ĐẠT TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026**

I. HỌC SINH VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP:		
STT	Nội dung	Chỉ tiêu cần đạt
1	Duy trì sĩ số:	99,7% trở lên
2	Chuyên cần	99,6%
3	Học sinh bỏ học:	Dưới 1%
3	Kết quả học lực cuối năm học:	
3.1	Lên lớp thẳng	97% (Năm trước 98,26%)
3.2	Lên lớp sau thi lại	99,5 % (Năm trước 99,84%)
3.3	Học sinh có kết quả học tập tốt:	42% (năm trước 44,9%)
	Học sinh có kết quả học tập khá:	30% (năm trước 30,03%)
	Học sinh có kết quả học tập đạt:	25% (năm trước 24,64%)
	Học sinh có kết quả học tập chưa đạt:	3% (năm trước 3,25%)
	HS tốt nghiệp THCS:	99,31% (Năm trước 100%)
4	Kết quả xếp loại đạo đức (rèn luyện) cuối năm học:	
	- Tốt	85,02%
	- Khá	14,83%
	- Đạt:	0,15% (2HS)
5	Tham gia các cuộc thi:	
5.1	Thi STTTN, TDTT, thi HS với ý tưởng khởi nghiệp...	- Có học sinh dự thi ở các khối lớp và có giải
5.2	Các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, rèn kỹ năng sống...	- Tham gia đầy đủ, có giải
5.3		- Tổ chức các HĐ trải nghiệm...
5.4		
6	Chất lượng bộ môn	+ Toán: 93% (năm trước 93,73%) + Môn Ngữ Văn: 96% (năm trước 98,65%) + Môn Tiếng Anh: 90% (năm trước 92,53%) + Môn GDCD: 99% từ TB trở lên (năm trước

		100%) + Môn Công nghệ: 99% từ TB trở lên (năm trước 99,91%) + Môn Tin: 99% từ TB trở lên (năm trước 99,92%) + KHTN 94% từ TB trở lên (năm trước 96,43%) + Lịch sử- Địa lý: 97% từ TB trở lên (năm trước 99,44%) + Môn TD: 100% xếp loại đạt + Môn Nhạc: 100% xếp loại đạt + Môn MT: 100% xếp loại đạt
--	--	--

II. GIAO VIÊN VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

1	Số GV được kiểm tra toàn diện Trong năm học: Kiểm tra chuyên đề:	Kiểm tra 50% GV 100% GV
4	Số chuyên đề cấp tổ cần triển khai trong năm học	03 chuyên đề cấp tổ/ năm học (theo hướng nghiên cứu bài học, dạy học theo chủ đề, bài dạy Stem...)
5	Số hoạt động ngoại khóa cần triển khai:	01 ngoại khóa/ 1 tổ/ 1 năm: Stem. TNST Cấp trường: Tuyên truyền về ATGT, 20/11, 26/3, Phòng chống ma túy, BLHĐ, tai nạn thương đui nước, tuyên truyền về an toàn thông tin Internet để giáo dục HS ứng xử trên mạng xã hội ..
6	Thực hiện việc dạy thêm	Giáo viên dạy thêm ngoài nhà trường thực hiện đúng quy định về dạy thêm, học thêm, không để xảy ra tình trạng tiêu cực trong dạy thêm, học thêm.
7	Về công tác dự giờ thăm lớp	+ Đối với HT, PHT: Tích cực dự giờ nắm bắt tình hình dạy và học của GV và HS. + Đối với GV: 100% tham gia dự giờ đầy đủ các tiết chuyên đề, nghiên cứu bài học, ngoại khóa, trải nghiệm ... hiệu quả

III. Công tác chỉ đạo và xây dựng đội ngũ:

100% CB-GV-NV có lập trường tư tưởng vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt và không vi phạm đạo đức nhà giáo.

100% CB-GV-NV tích cực thực hiện và thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động do ngành phát động và các phong trào thi đua trong nhà trường.

100% CB-GV-NV sống, làm việc theo hiến pháp và pháp luật. không vi phạm về luật ATGT và thực hiện tốt “Văn hóa giao thông”.

100% CB-GV-NV thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư nơi cư trú và xây dựng gia đình nhà giáo văn hóa.

100% GV không vi phạm QCCM, có HSSS đúng quy định và xếp từ khá trở lên
95% GV xếp loại tay nghề Khá-Giỏi.

Ít nhất 01 quần chúng ưu tú được kết nạp vào đảng

100% GV tích cực đổi mới phương pháp dạy học, phát huy năng lực, phẩm chất HS học sinh, bám sát yêu cầu cần đạt các môn học; khai thác và ứng dụng CNTT, ứng dụng AI trong dạy- học, các phần mềm hỗ trợ trong dạy học

100% CB, GV, NV tham gia thực hiện tốt các cuộc thi khi được phân công 100%

Các tiết thực hành thí nghiệm được thực hiện ở tất cả các môn học 100% GV lên lớp có sử dụng và sử dụng có hiệu quả ĐDDH.

100% CB-GV xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp từ đạt trở lên.

IV. Công tác thi đua:

1. Danh hiệu thi đua:

*** Về tập thể:**

Nhà trường: Tập thể lao động xuất sắc. Bằng khen của bộ

Thư viện: Tiên tiến

Đội thiếu niên tiên phong: Liên đội mạnh cấp tỉnh.

Chi hội chữ thập đỏ: Tiên tiến

Chi đoàn TN: Vững mạnh

*** Về cá nhân:**

Lao động tiên tiến: 45

Chiến sĩ thi đua cơ sở. 12đ/c

Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh 02 đ/c

2. Hình thức khen thưởng.

*** Về tập thể:**

Nhà trường: Giấy khen Tập thể lao động xuất sắc, Bằng khen của Bộ.

*** Về cá nhân:**

Có giấy khen của Chủ tịch UBND phường, UBND Tỉnh.

Có Bằng khen cá nhân của tỉnh và của Bộ.

Nơi nhận:

- Các tổ chức trong nhà trường(t/h)
- PHT, tổ CM, tổ VP, Tổ CN(t/h)
- Ban ĐDCMHS (P/h)
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thu Hà

